

Chứng từ có thể chấp nhận cho việc hội đủ điều kiện có điều kiện

Giới Thiệu

Trong một số trường hợp, Washington Healthplanfinder™ cần thêm thông tin xác minh về hộ gia đình của quý vị để đăng ký bảo hiểm. Điều này xảy ra nếu các hệ thống kiểm tra đơn xin của quý vị không thể xác nhận một số thông tin của quý vị. Sử dụng các mục dưới đây để xem danh sách đầy đủ về các loại chứng từ có thể chấp nhận để cung cấp thông tin cho Washington Healthplanfinder.

Mục Lục

Giới Thiệu.....	1
Bảng chứng thu nhập và các khoản khấu trừ.....	2
Bảng chứng hiện diện hợp pháp.....	4
Bảng chứng tư cách công dân và mang quốc tịch Hoa Kỳ.....	11
Bảng chứng không có bảo hiểm y tế khác.....	13
Bảng chứng tình trạng không bị tổng giam.....	14
Bảng Chứng số An Sinh Xã Hội (SSN).....	15
Bảng chứng thành viên Bộ Lạc.....	15

Được Cập Nhật Vào Tháng Mười Một, 2024

Bảng chứng thu nhập và các khoản khấu trừ

Thu nhập kiểm được - Tiền lương không tự kinh doanh

- Cùi lương. Phải bao gồm:
 - Họ tên của người này hoặc thông tin nhận dạng khác để liên kết đến người này.
 - Số tiền thu nhập.
 - Kỳ lương hoặc tần suất trả lương cùng với ngày thanh toán.
 - Mẫu Đơn Thuế Thu Nhập Tiểu Bang/Liên Bang 1040, 1040NR, 1040A, 1040EZ, 1040PC, 1040X có mẫu đơn gốc 1040 từ năm trước, mẫu đơn 1040 có Schedule EIt phải ghi rõ họ tên đầy đủ, số tiền thu nhập và năm tính thuế.
- Báo cáo lương và thuế (W-2 và/hoặc 1099, bao gồm 1099 MISC, 1099G, 1099R, 1099SSA, 1099DIV, 1099SS, 1099INT).
 - Báo cáo này phải có tên họ của người này, số tiền thu nhập, năm và tên sở làm (nếu có).
- Báo cáo của sở làm phải bao gồm:
 - Tên người được thuê làm.
 - Chữ ký chủ nhân và ngày.
- Thu Nhập Từ Nước Ngoài, cùi lương hoặc chứng từ khác.
 - Sử dụng tỷ giá chuyển đổi đô la ngày hiện tại.

Thu nhập kiểm được - Tự làm chủ (bao gồm thu nhập từ trang trại)

- Chứng từ sổ sách tự làm chủ (có thể là Biểu C, báo cáo lãi lỗ theo quý hoặc theo năm gần nhất hoặc sổ sách tự làm chủ).
 - Sổ sách này phải có tên họ của người này, tên công ty và số tiền thu nhập.
 - Sổ sách tự làm chủ phải bao gồm các ngày được ghi trong sổ và thu nhập ròng từ lãi/lỗ.
- 1040 SE với Biểu C, F hoặc SE (dành cho thu nhập tự làm chủ).
- 1065 Biểu K1 với Biểu E.
- Khai thuế.

- Các biên nhận được ghi lại trong sổ kế toán đối với TẤT CẢ chi phí được cho phép.
- Bảng sao kê ngân hàng (cá nhân và doanh nghiệp) và chi phiếu hủy.
- Bảng chấm công đã ký và biên nhận trả lương, nếu quý vị có nhân viên.
- Báo cáo lãi lỗ theo quý hoặc theo năm gần nhất.

Thu nhập không làm việc mà có

- Báo cáo lãi niên kim.
- Báo cáo phân bổ lương hưu từ bất kỳ nguồn nào của chính phủ hoặc tư nhân.
- Thư bồi thường cho người lao động
- Thưởng, thỏa thuận và phán quyết, bao gồm tiền cấp dưỡng cho vợ sau ly hôn đã nhận và thư phán quyết theo lệnh tòa.
- Bảng chứng quà tặng và khoản đóng góp.
- Bảng chứng thừa kế bằng tiền mặt hoặc tài sản.
- Bảng chứng về tiền lương đình công và các phúc lợi khác từ công đoàn.
- Biên nhận bán hàng hoặc bằng chứng khác về số tiền nhận được từ bán hàng, trao đổi hoặc thay thế những thứ mà người này sở hữu.
- Báo cáo thu nhập từ lãi và cổ tức.
- Báo cáo khoản vay thể hiện số tiền vay.
- Báo cáo thu nhập tác quyền hoặc 1099-MISC.
- Bảng chứng về khoản chi trả tiền thưởng/khuyến khích (giống như thư sao kê ngân hàng thể hiện khoản tiền ký gửi).
- Bảng chứng về trợ cấp thôi việc.
- Cùi lương cho biết tiền lương khi ốm đau.
- Thư, tiền ký quỹ hoặc bằng chứng khác về khoản chi trả bồi thường bị hoãn lại.
- Cùi lương cho biết tiền lương thay thế/trợ lý.
- Phiếu lương cho biết tiền lương nghỉ phép.
- Bảng chứng về số dư.
- Thư, tiền ký quỹ hoặc bằng chứng khác về khoản hoàn trả tiền công tác/du lịch.
- Báo Cáo Của Sở An Sinh Xã Hội (Thư Thông Báo Phúc Lợi An Sinh Xã Hội)
 - Hồi Hưu, Bảo Hiểm Tàn Tật Cho Người Sống Còn (RSDI), Hưu Trí An Sinh Xã Hội, Bảo Hiểm An Sinh Xã Hội Dành Cho Người Khuyết Tật (SSDI)
 - Báo cáo phải có tên họ, số tiền phúc lợi và tần suất trả lương.
- Thư Trợ Cấp Thất Nghiệp.

- Thư này phải có tên họ của người này, nguồn/cơ quan, số tiền trợ cấp và thời hạn (ngày bắt đầu và ngày kết thúc, nếu có).

Nếu không hiện có thông tin nào trên đây, mẫu đơn Ngoại Lệ đối với Sự Xác Minh Việc Hội Đủ Điều Kiện trong Các Trường Hợp Đặc Biệt có thể được tìm thấy tại

https://www.wahealthplanfinder.org/content/dam/wahbe-assets/materials/exception-to-verification-for-income/HBE_NC_022024_EN_Exception_To_Eligibility_Income_Form.pdf

Bảng chứng hiện diện hợp pháp

Thường Trú Nhân Hợp Pháp (LPR/Người sở hữu Thẻ Xanh)

- [Thẻ Thường Trú Nhân; hoặc “Green Card” \(Thẻ Xanh\) \(I-551\).](#)
- [Con dấu tạm thời I-551](#) trên mẫu đơn I-94/I-94A hoặc trên hộ chiếu nước ngoài.
- [Thị Thực Nhập Cư Có Đọc Được Bằng Máy với ngôn ngữ tạm thời I-551.](#)
- [Giấy Phép Tái Nhập Cảnh \(I-327\).](#)
- [Hồ Sơ Đến/Đi \(I-94\)](#) (cho thấy dấu nhập cảnh với tư cách là một LPR).
- [Hồ Sơ Đến/Đi \(I-94\) trong thị thực nước ngoài](#) (cho thấy dấu nhập cảnh với tư cách là một LPR).
- Lệnh do Bộ An Ninh Nội Địa (Department of Homeland Security - DHS), Ủy Ban Duyệt Xét Kháng Cáo Di Trú hoặc Thẩm phán Di Trú ban hành để cấp sổ đăng ký, đình chỉ trục xuất, hủy bỏ lệnh trục xuất hoặc điều chỉnh tình trạng.
- Biên nhận từ Sở Nhập Tịch và Di Trú Hoa Kỳ (USCIS) cho thấy rằng Mẫu Đơn I-90, đơn xin cấp thẻ thay thế LPR, đã được nộp.

Người xin tỵ nạn – chỉ các cá nhân đã được cấp giấy phép lao động HOẶC dưới 14 tuổi

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94) (có đóng dấu xác nhận quyền tỵ nạn, “Người xin tỵ nạn” hoặc “§208”).
- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94) trong hộ chiếu nước ngoài (có đóng dấu xác nhận quyền tỵ nạn, “Người xin tỵ nạn” hoặc “§208”).
- Lệnh cấp quyền tỵ nạn của USCIS, DHS, Thẩm Phán Di Trú, Ủy Ban Duyệt Xét Kháng Cáo Di Trú hoặc tòa án liên bang.
- [Giấy Phép Lao Động \(Thẻ\) \(I-766\)](#) (có chú thích “A5”).
- [Giấy Thông Hành Cho Người Tỵ Nạn \(I-571\).](#)
- Thẻ Thường Trú Nhân, “Green Card” (Thẻ Xanh) (I-551) (có chú thích “AS1,” “AS2,” “AS3,” “AS4,” “AS5,” “AS6,” “AS7,” “AS8,” “GA6,” “GA7,” “GA8”).
 - LƯU Ý: Chú thích I-551 cho biết tình trạng trước khi điều chỉnh theo LPR, điều này chỉ quan trọng đối với việc miễn thời hạn 5 năm đối với người tỵ nạn.

Người tỵ nạn

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (có đóng dấu “Người Tỵ Nạn” hoặc “§207”).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A3”).
- [Giấy Thông Hành Cho Người Tỵ Nạn \(I-571\)](#).
- Thẻ Thường Trú Nhân, “Green Card” (Thẻ Xanh) (I-551) (có thể có chú thích “RE6,” “RE7,” “RE8” hoặc “RE9”).
 - LƯU Ý: Chú thích cho biết tình trạng trước khi điều chỉnh theo LPR, điều này chỉ quan trọng đối với việc miễn thời hạn 5 năm đối với người tỵ nạn.
- Đơn Xin Cấp Giấy Phép Lao Động (I-765) hoặc biên nhận từ USCIS cho biết đã nộp đơn xin.

Người Nhập Cư Có Điều Kiện (Conditional Entrant - CE) được cấp trước năm 1980

LƯU Ý: Đây là tình trạng nhập cư được sử dụng cho người tỵ nạn trước Đạo Luật Người Tỵ Nạn năm 1980; hầu hết đã điều chỉnh theo LPR, mặc dù một số vẫn giữ nguyên tình trạng Người Nhập Cư Có Điều Kiện (CE).

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (cho thấy tình trạng là “người nhập cư có điều kiện”, “người nhập cư có điều kiện là người tỵ nạn” “Ưu Tiên Thứ Bảy”, “§203(a)(7)” hoặc “P7”).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A3”).
- Thẻ Thường Trú Nhân; hoặc “Green Card” (Thẻ Xanh) (I-551) (có thể có chú thích “R86”).
 - LƯU Ý: Chú thích cho biết tình trạng trước khi điều chỉnh theo LPR, điều này chỉ quan trọng đối với việc miễn thời hạn 5 năm đối với người nhập cư có điều kiện.

Cá nhân được miễn trừ lệnh trục xuất hoặc không được miễn trừ lệnh trục xuất theo luật di trú hoặc Công Ước Chống Tra Tấn của Liên Hợp Quốc

Thông tin này chỉ dành cho các cá nhân đã được cấp giấy phép lao động.

- Chứng từ cho thấy việc hoãn trục xuất (ví dụ: lệnh ban hành hoãn trục xuất/dời của USCIS, DHS, Thẩm Phán Di Trú, Ủy Ban Duyệt Xét Kháng Cáo Di Trú hoặc tòa án liên bang).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A10”).
- Lệnh hành chính vẫn được gỡ bỏ do Bộ An Ninh Nội Địa ban hành.
- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (có đóng dấu “Hoãn Trục Xuất,” “§243(h)” hoặc “§241(b)(3)”).
- Giấy Thông Hành Cho Người Tỵ Nạn (I-571).

Cá nhân được tạm tha nhập cảnh vào Hoa Kỳ ít nhất một năm.

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (có đóng dấu “tạm tha” hoặc “PIP” hay “212(d)(5)” hoặc ngôn ngữ khác cho thấy tình trạng tạm tha).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A4” hoặc “C11”).
- Giấy Phép Lao Động và Giấy Thông Hành Tạm Thời (I-512) (có ghi chú lý do tạm tha được cấp theo Mục 8 trong Các Quy Định Của Bộ Luật Liên Bang).
- Thông báo hoặc lệnh tòa từ Thẩm Phán Di Trú chấp thuận tạm tha trong ít nhất một năm.

Người nhập cư Cuba hoặc Haiti

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (có đóng dấu cho biết “Người Nhập Cư Cuba/Haiti” hoặc bất kỳ ghi chú nào khác cho biết “tạm tha theo §212(d)(5)”, bao gồm “CU6,” “CU7” hoặc “CH6,” trong số các ghi chú khác — hiếm gặp kể từ những năm 1980).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “C8” hoặc “C11”).
- Con Dấu Tạm Thời I-551 (trên hộ chiếu hoặc I-94/I-94A).
- Thẻ Thường Trú Nhân, “Green Card” (Thẻ Xanh) (I-551) (có chú thích “CU6,” “CU7,” “CU8”).
 - LƯU Ý: Chú thích I-551 cho biết tình trạng trước khi điều chỉnh theo LPR, điều này chỉ quan trọng đối với việc miễn thời hạn 5 năm đối với Người Nhập Cư Cuba/Haiti.
- Biên nhận hoặc thông báo cho thấy tình trạng nộp hoặc đang chờ xử lý của Đơn Xin Tỵ Nạn và hoãn trục xuất (I-589).

Người sống còn đủ điều kiện sau nạn bạo hành gia đình

Cha/mẹ và/hoặc con của vợ/chồng hoặc con đã bị bạo hành hoặc chịu sự tàn ác tột độ tại Hoa Kỳ bởi vợ/chồng, cha/mẹ hoặc họ hàng trong cùng hộ gia đình đã được chấp thuận hoặc có đơn thỉnh cầu đang chờ xử lý theo Đạo Luật Chống Bạo Hành Phụ Nữ (VAWA) về:

- (1) Tình trạng là vợ/chồng hoặc con của công dân Hoa Kỳ,
- (2) Tình trạng là vợ/chồng hoặc con của thường trú nhân hợp pháp tại Hoa Kỳ,
- (3) Hoãn trục xuất, hoặc
- (4) Hủy bỏ trục xuất.
 - Thông Báo về Hành Động (I-797) (tham chiếu một trường hợp đang chờ xử lý "I-360").
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "A10," "C14," "C9," "C10," "C14" hoặc "C31").
 - Biên nhận hoặc bằng chứng khác về việc nộp đơn I-485 "Đơn Xin Đăng Ký Thường Trú hoặc Điều chỉnh Tình Trạng".
 - Bất kỳ chứng từ nào cho thấy việc hoãn trục xuất đang chờ xử lý hoặc hủy bỏ trục xuất, bao gồm biên nhận từ tòa án di trú cho thấy việc nộp Đơn Xin Hoãn Trục Xuất (EOIR-40) hoặc Đơn Xin Hủy Bỏ Trục Xuất (EOIR-42).
 - Biên nhận hoặc bằng chứng khác về việc nộp đơn xin thị thực I-130 theo diện họ hàng trực hệ (IR) hoặc diện gia đình ưu tiên thứ hai (P-2) cho thấy tình trạng là vợ/chồng hoặc con.

Nạn nhân của vụ buôn người và vợ/chồng, con, anh/chị/em ruột hoặc cha/mẹ của nạn nhân

Hoặc các cá nhân đang chờ xử lý đơn xin thị thực cho nạn nhân của vụ buôn người.

- Chứng Nhận từ Văn Phòng Tái Định Cư Dành Cho Người Tỵ Nạn (Office of Refugee Resettlement - ORR).
- Thư thông báo việc hội đủ điều kiện ORR nếu dưới 18 tuổi.
- Tình trạng chứng nhận được xác minh thông qua Đường Dây Xác Minh Vụ Buôn Người Của Bộ Y Tế và Nhân Sinh Hoa Kỳ số (866)-401-5510.
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "A16," "C25").
- Thông Báo về Hành Động (I-797) ("Thông Báo Chấp Thuận" đối với "CP," "T-1" hoặc "phần mở rộng của T hoặc U tình trạng không định cư", "T-2," "T-3," "T-4," "T-5").
- Thẻ Thường Trú Nhân, "Green Card" (Thẻ Xanh) (I-551) (có chú thích "ST6," "ST7," "ST8," "ST9" hoặc "ST0").
- Giấy Phép Lao Động và Giấy Thông Hành Tạm Thời (I-512) (giấy phép tạm tha, cho biết tình trạng "T-2," "T-3," "T-4," "T-5").
- Nộp Đơn Xin Thị Thực T (I-914).

Thành viên của một Bộ Lạc Da Đỏ được liên bang công nhận hoặc Người Mỹ Da Đỏ được sinh ra ở Canada

- Chứng nhận từ Bộ Nội Vụ chứng thực tổ tiên Bộ Lạc Người Mỹ Bản Địa hoặc tài liệu có thẩm quyền khác.
- Thư từ Bộ Sự Vụ Người Da Đỏ Canada, hồ sơ khai sinh hoặc giấy tờ rửa tội được cấp tại Khu Dành Riêng Cho Người Da Đỏ Canada, hoặc hồ sơ Bộ Lạc hoặc trường học xác nhận rằng Người Mỹ Da Đỏ sinh tại Canada có ít nhất một nửa dòng máu là Người Mỹ Da Đỏ.

Cá nhân có tình trạng không định cư (thị thực tạm), bao gồm thị thực lao động (như H1, H-2A, H-2B), thị thực du học sinh, thị thực U, thị thực T và các thị thực khác

- [Chứng Nhận Việc Hội Đủ Điều Kiện cho Tình Trạng Du Học Sinh Không Định Cư \(I-20\)](#) hỗ trợ đơn xin cấp tình trạng thị thực du học sinh (F-1s hoặc F-2s).
- [Chứng Nhận Việc Hội Đủ Điều Kiện về Tình Trạng Giao Lưu Văn Hóa \(DS2019\)](#) hỗ trợ đơn xin cấp tình trạng thị thực giao lưu văn hóa (J-1s hoặc J-2s).
- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A) (cho biết nhập cảnh vào Hoa Kỳ với tình trạng không định cư U) Hộ Chiếu Nước Ngoài (cho biết nhập cảnh vào Hoa Kỳ với thị thực không định cư).
- Thông Báo về Hành Động (I-797) (“Cấp tình trạng không định cư”, “Chấp thuận đơn xin gia hạn/thay đổi tình trạng không định cư”).
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (cho biết tình trạng không định cư).
- Bảng Chứng nộp Mẫu Đơn I-918.
- Biên Nhận Mẫu Đơn I-102 hoặc I-918.

Công Dân Micronesia, Quần Đảo Marshall, Palau

- Hồ Sơ Đến/Đi (I-94/I-94A).
- Hộ Chiếu Nước Ngoài (có chú thích “CFA/RMI,” “CFA/FSM” hoặc “CFA/PAL.”)
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A8”).

Tạm Trú Hợp Pháp

- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “A2”, hoặc có bằng chứng khác cho biết việc hội đủ điều kiện theo “§210” hoặc “§245A”).
- Đơn Xin Điều Chuyển từ Tạm Trú sang Thường Trú theo INA §245A (I-698).

Cá Nhân có Tình Trạng Bảo Vệ Tạm Thời (TPS)

Chỉ các cá nhân đã được cấp giấy phép lao động.

- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "A12").
- Thông Báo về Hành Động (I-797) (cho thấy cấp tình trạng TPS).

Cá nhân được cấp lệnh Hoãn Thi Hành Cường Ép Trục Xuất (DED)

- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "A11").

Cá nhân được cấp Tình Trạng Hoãn Thi Hành

- Thông Báo về Hành Động (I-797) (cho thấy sự chấp thuận tình trạng "hoãn thi hành").
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "C14" hoặc "C33").

Người được bảo lãnh theo Chương Trình Đoàn Tụ Gia Đình

- Thông Báo về Hành Động (I-797) (cho thấy sự chấp thuận "Đơn Xin Đoàn Tụ Gia Đình (I-817)").
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích "A13").

Cá nhân có Lệnh Giám Sát - chỉ các cá nhân đã được cấp giấy phép lao động

- Thông báo hoặc mẫu đơn cho thấy việc ban hành theo "Lệnh Giám Sát".
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766).

Cư dân Samoa thuộc Mỹ

- Một tài liệu cho thấy cá nhân đó là cư dân hoặc đang sinh sống tại Samoa thuộc Mỹ.

Người Nộp Đơn Đăng Ký - chỉ các cá nhân đã được cấp giấy phép lao động

- Biên nhận hoặc thông báo chứng minh việc nộp đơn I-485 "Đơn Xin Đăng Ký Thường Trú hoặc Điều Chính Tình Trạng".
- Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766).

Người nộp đơn xin bất kỳ tình trạng nào sau đây:

- Tình Trạng Bảo Vệ Tạm Thời (TPS) chỉ khi **có** Giấy Phép Lao Động.
 - Biên nhận hoặc thông báo cho biết tình trạng nộp hoặc đang chờ xử lý “Đơn Xin Cấp Tình Trạng Bảo Vệ Tạm Thời” (I-821).
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “C19”).
- Điều chỉnh theo Tình Trạng LPR.
 - Thông Báo về Hành Động (I-797) (Thông báo bổ nhiệm ASC với Loại Hồ Sơ “Đơn I-485...,” “Biên nhận Đơn Xin Giấy Phép Lao Động dựa trên C9”).
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (ví dụ: có chú thích “C9” hoặc “C9P”).
 - Giấy Phép Lao Động và Giấy Thông Hành Tạm Thời (I-512) (giấy phép tạm tha, cho biết người nộp đơn xin điều chỉnh tình trạng).
 - Biên nhận cho biết tình trạng nộp đơn hoặc đang chờ xử lý Mẫu Đơn I-485 “Đơn Xin Đăng Ký Thường Trú hoặc Điều Chỉnh Tình Trạng”.
- Chỉ hợp pháp hóa theo IRCA hoặc Đạo Luật LIFE khi **có** giấy phép lao động.
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ)(I-766) (có chú thích “Đơn Xin Tạm Trú theo INA §245A” (I-687)).
 - Hộ Chiếu Nước Ngoài (có đóng dấu hoặc chữ viết của viên chức INS/DHS, cho thấy “Đơn Xin §245A” đang chờ xử lý).
- Tình Trạng Trẻ Vị Thành Niên Nhập Cư Đặc Biệt
 - Thông Báo về Hành Động (I-797) (“Thông Báo Chấp Thuận Trẻ Vị Thành Niên Nhập Cư Đặc Biệt,” “Thông Báo Hoan Nghênh/Chấp Thuận I-485” hoặc “Cơ Sở Điều Chỉnh Khác SL6”).
 - Thẻ Thường Trú Nhân, “Green Card” (Thẻ Xanh) (I-551) (có mã “SL6”).
- Quyền Tỵ Nạn hoặc Hoãn Trục Xuất/Di Dời, bao gồm cả những người nộp đơn theo Công Ước Chống Tra Tấn của Liên Hợp Quốc (CAT) chỉ khi có giấy phép lao động hoặc dưới 14 tuổi.
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766) (có chú thích “C8”).
 - Biên nhận hoặc thông báo cho biết tình trạng nộp hoặc đang chờ xử lý của Đơn Xin Tỵ Nạn và Hoãn Trục Xuất (I-589).
 - Thị thực cho Nạn Nhân Vụ Buôn Bán Người

- Hoãn Trục Xuất. hoặc Hoãn Di Dời, theo luật di trú hoặc Công Ước Chống Tra Tấn của Liên Hợp Quốc (CAT) chỉ khi **có** giấy phép lao động.
 - Hủy Trục Xuất hoặc Hoãn Trục Xuất khi có giấy phép lao động.
 - Biên Nhận hoặc Thông Báo cho thấy việc nộp Mẫu Đơn EOIR-40, EOIR-42, hoặc “Đơn Xin Hoãn Trục Xuất hoặc Hủy Trục Xuất Theo Quy Định Đặc Biệt” (I-881).
 - Giấy Phép Lao Động (Thẻ) (I-766).

Bằng chứng tư cách công dân và mang quốc tịch Hoa Kỳ

Bằng chứng chính (độc lập) về tư cách công dân

- Hộ Chiếu Hoa Kỳ/Thẻ Hộ Chiếu Hoa Kỳ (vẫn còn hiệu lực cho dù hết hạn).
- Căn Cước (ID) hoặc Giấy Phép Lái Xe Nâng Cao (phải gọi là “Enhanced” [Nâng Cao]) kể từ Tháng Tư 2024, chỉ được cấp ở tiểu bang Michigan, Minnesota, New York, Vermont và Washington.
- Thẻ Nexus (chưa hết hạn).
- Chứng Nhận Quốc Tịch Hoa Kỳ
 - Mẫu đơn N-560 của INS.
 - Mẫu đơn N-561 của INS.
- Chứng Nhận Nhập Tịch.
 - Mẫu đơn N-550, N-570, N-578 hoặc N-565 của INS.
- Bằng chứng được cấp bởi Bộ Lạc Bản Xứ Alaska hoặc Mỹ Da Đỏ được liên bang công nhận. Chứng từ phải xác định tên cá nhân và xác nhận tư cách thành viên, đăng ký hoặc liên kết với Bộ Lạc. Chứng từ phải bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - Thẻ đăng ký bộ lạc.
 - Chứng Nhận về Mức Độ Huyết Thống Người Da Đỏ
 - Tài liệu điều tra dân số bộ lạc.
 - Chứng từ dựa trên tiêu đề Bộ Lạc có chữ ký của tù trưởng Bộ Lạc.

Bảng chứng phụ về tư cách công dân

Nếu người nộp đơn không có bất kỳ bằng chứng chính (độc lập) nào trên đây, người nộp đơn phải cung cấp hai chứng từ (bảng chứng phụ), một chứng từ cho mỗi cột sau đây. LƯU Ý: Chứng từ nhân dạng hết hạn có thể được chấp nhận làm bằng chứng nhân dạng.

<p>Chọn một trong các chứng từ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none">• Giấy khai sinh công khai của Hoa Kỳ• Giấy Báo Sinh của Lãnh Sự Ngoài Nước (FS-240, CRBA)• Chứng Nhận Khai Sinh (DS-1350)• Chứng Nhận Sinh Ở Nước Ngoài (FS-545)• Thẻ Căn Cước Công Dân Hoa Kỳ (I-197 hoặc phiên bản trước I-179)• Thẻ Bắc Mariana (I-873)• Sắc lệnh nhận con nuôi cuối cùng cho thấy tên người này và nơi sinh tại Hoa Kỳ• Hồ sơ việc làm của Cơ Quan Dân Chính Hoa Kỳ cho thấy việc làm trước ngày 01 Tháng Sáu, 1976• Hồ sơ quân sự cho thấy nơi sinh tại Hoa Kỳ• Hồ sơ y tế của Hoa Kỳ từ phòng khám, bệnh viện, bác sĩ, nữ hộ sinh hoặc tổ chức cho thấy nơi sinh tại Hoa Kỳ• Hồ sơ bảo hiểm nhân thọ, y tế hoặc bảo hiểm khác của Hoa Kỳ cho thấy nơi sinh tại Hoa Kỳ• Hồ sơ tôn giáo cho thấy nơi sinh tại Hoa Kỳ được ghi nhận tại Hoa Kỳ• Học bạ cho thấy tên trẻ và nơi sinh tại Hoa Kỳ• Hồ sơ điều tra dân số của Liên Bang hoặc Tiểu Bang cho thấy công dân Hoa Kỳ hoặc nơi sinh tại Hoa Kỳ• Chứng từ về trẻ em được nhận nuôi ở	<p>VÀ một trong số các chứng từ sau đây:</p> <p>Chứng từ phải có ảnh chụp hoặc thông tin khác, như tên, tuổi, chủng tộc, chiều cao, cân nặng, màu mắt hoặc địa chỉ</p> <ul style="list-style-type: none">• Giấy phép lái xe do Tiểu Bang hoặc Lãnh Thổ cấp hoặc thẻ căn cước do chính phủ Liên Bang, tiểu bang hoặc địa phương cấp• Thẻ học sinh/sinh viên• Thẻ quân nhân Hoa Kỳ hoặc hồ sơ dự thảo hay thẻ căn cước của người phụ thuộc Quân Nhân• Thẻ Thủy Thủ Đội Tàu Buôn Trực Thuộc Lực Lượng Tuần Duyên Hoa Kỳ• Phiếu Đăng Ký Cử Tri• Hồ sơ phòng khám, bác sĩ, bệnh viện hoặc trường học, bao gồm hồ sơ mẫu giáo hoặc nhà trẻ (dành cho trẻ em dưới 19 tuổi).• Hai chứng từ chứa thông tin thống nhất chứng minh danh tính của quý vị, như căn cước của chủ nhân, bằng tốt nghiệp trung học và đại học, giấy chứng nhận kết hôn, quyết định ly hôn, giấy tờ sở hữu hoặc quyền sở hữu tài sản.
--	---

<p>nước ngoài đã tự động trở thành công dân Hoa Kỳ (IR3 hoặc IH3)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biên nhận Đăng Ký Lệ Phí Cá Nhân (Mẫu Đơn G-711 của INS) • Dữ liệu khớp với chương trình Xác Minh Ngoại Kiều Có Hệ Thống Về Việc Đủ Tư Cách Pháp Lý (Systematic Alien Verification for Entitlements - SAVE) hoặc bất kỳ quy trình nào khác do Bộ An Ninh Nội Địa thiết lập để xác minh rằng một cá nhân là một công dân 	
--	--

Bằng chứng không có bảo hiểm y tế khác

Bằng chứng là quý vị không hội đủ điều kiện hưởng Medicare

LƯU Ý: Nếu quý vị hội đủ điều kiện hưởng Medicare (cho dù quý vị có được đăng ký hay không) thì quý vị sẽ không hội đủ điều kiện hưởng tín thuế.

- Thư hoặc báo cáo về phúc lợi Medicare chứng minh rằng quý vị không còn hội đủ điều kiện hưởng phúc lợi Medicare. Thư phải bao gồm ngày mà quý vị đã hội đủ điều kiện cuối cùng hưởng Medicare.
- Thẻ đăng ký Medicare của quý vị (quý vị sẽ không còn hội đủ điều kiện hưởng tín thuế nếu quý vị có thẻ đăng ký).
- Mẫu Đơn Cam Kết Việc Không Hội Đủ Điều Kiện hưởng Bảo Hiểm Y Tế Khác, HBE 13-010. Mẫu đơn này có thể được tìm thấy tại https://www.wahealthplanfinder.org/content/dam/wahbe-assets/materials/declaration-of-ineligibility-for-other-coverage/HBE_NC_161219_Declaration_Of_Ineligibility_Form.pdf

Đạo Luật Chăm Sóc Khả Dụng nêu rõ rằng nếu quý vị hội đủ điều kiện hưởng các phúc lợi Medicare, cho dù quý vị có được đăng ký hay không, quý vị sẽ không còn hội đủ điều kiện để hưởng các tín thuế. Nếu quý vị hội đủ điều kiện hưởng Medicare và đang nhận các tín thuế, quý vị sẽ có khả năng phải trả lại các tín thuế đó vào cuối năm khi quý vị nộp tờ khai thuế IRS của mình.

Bằng chứng là quý vị không được đăng ký bảo hiểm y tế công khác

- Thư tự chứng nhận đã ký nói rõ quý vị không có bảo hiểm khác
- Mẫu Đơn Cam Kết Việc Không Hội Đủ Điều Kiện hưởng Bảo Hiểm Y Tế Khác, HBE 13-010. Mẫu đơn này có thể được tìm thấy tại https://www.wahealthplanfinder.org/content/dam/wahbe-assets/materials/declaration-of-ineligibility-for-other-coverage/HBE_NC_161219_Declaration_Of_Ineligibility_Form.pdf

- Bản sao hợp đồng hoặc thẻ bảo hiểm cho thấy ngày bắt đầu hoặc ngày chấm dứt đăng ký.
- Tuyên bố về các phúc lợi y tế là xác nhận bảo hiểm y tế và số ngày hết hạn.
- Thư chấm dứt từ công ty bảo hiểm.
- Thư từ Sở Quản Trị Cựu Chiến Binh cho thấy việc chấm dứt bất kỳ bảo hiểm y tế nào trước đó, kể cả ngày hết hạn.
- Thư từ Tổ Chức Hòa Bình (Peace Corps) cho thấy việc chấm dứt bất kỳ bảo hiểm y tế nào trước đó, kể cả ngày hết hạn.
- Thư hoặc báo cáo từ Washington Apple Health, Medicaid hoặc Children's Health Insurance Program (Chương Trình Bảo Hiểm Y Tế Trẻ Em - CHIP) xác nhận việc chấm dứt bảo hiểm trước đó, kể cả ngày hết hạn.

Bảng chứng tình trạng không bị tổng giam

- Giấy tờ phóng thích chính thức từ cơ quan hoặc Sở Cải Huấn.
- Giấy tờ tạm tha.
- Mẫu Đơn Xác Nhận Tình Trạng Bị Tổng Giam được tìm thấy tại https://www.wahealthplanfinder.org/content/dam/wahbe-assets/materials/proof-of-non-incarceration/HBE_NC_161219_Declaration_Of_Non_Incarceration_Form.pdf
- ID do tiểu bang cấp, giấy phép lái xe, ID lao động, hộ chiếu Hoa Kỳ, Thẻ Thường Trú Nhân Hợp Pháp (I-551) hoặc Thẻ Cho Phép Làm Việc (I-766) còn hiệu lực.
- Cùi lương.
- Thư thông báo phúc lợi liên bang, tiểu bang hoặc địa phương.
- Hồ sơ phòng khám, bác sĩ hoặc bệnh viện về các dịch vụ được cung cấp.
- Giải thích về các phúc lợi được cung cấp theo yêu cầu y tế.
- Học bạ/ lịch học cho thấy việc đăng ký (tức là đối với sinh viên cao đẳng/ đại học).
- Bảng sao kê ngân hàng hoặc thẻ tín dụng cho thấy lịch sử giao dịch (chỉ hiển thị tên cá nhân có liên quan; không có tài khoản chung).
- Hồ sơ quân sự.
- Hóa đơn điện thoại di động (chỉ hiển thị tên cá nhân có liên quan).
- Hợp đồng cho thuê (phải là hợp đồng cho thuê đang có hiệu lực tại nơi cá nhân hiện đang cư trú).
- Tuyên bố đã ký có công chứng của cá nhân bị cáo buộc tổng giam sai trái không nhất quán, cho thấy họ đang sống trong cộng đồng và bao gồm tên, ngày sinh và địa chỉ của họ.

- Biên nhận thuê nhà (chỉ hiển thị tên cá nhân bị tổng giam sai trái không nhất quán).
- Tuyên bố bằng văn bản từ người nào đó trong cộng đồng nêu rõ tên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, mối quan hệ của họ với cá nhân bị cáo buộc tổng giam sai trái không nhất quán và rằng cá nhân này hiện đang có mặt và tham gia vào cộng đồng.

Bảng Chứng số An Sinh Xã Hội (SSN)

- Thẻ An Sinh Xã Hội.
- (Các) Mẫu thuế.
- Báo cáo phúc lợi hoặc thu nhập từ An Sinh Xã Hội phải có SSN của quý vị.
- Đơn xin cấp SSN đang chờ xử lý.
- Thư từ Sở An Sinh Xã Hội nêu rõ rằng quý vị không hội đủ điều kiện để được cấp SSN hoặc chỉ hội đủ điều kiện để được cấp SSN không liên quan đến công việc.
- Thư nêu rõ quý vị từ chối xin SSN vì các phản đối tôn giáo đã được xác lập.
- Thẻ Đăng Ký Bộ Lạc hiển thị tên và đầy đủ SSN.

Bảng chứng thành viên Bộ Lạc

- Thẻ thành viên/đăng ký bộ lạc (có thể bị hết hạn).
- Tài liệu xác thực từ Bộ Lạc tuyên bố tư cách thành viên của một cá nhân.
- Thẻ Người Mỹ Da Đỏ I-872.
- Chứng từ cổ đông hoặc đăng ký của Bộ Lạc Bản Địa Alaska/Mỹ Da Đỏ Hoa Kỳ.

Chứng từ thành viên hoặc đăng ký từ một Bộ Lạc được liên bang công nhận hoặc Cục Sự Vụ Người Da Đỏ. Chứng từ này phải sử dụng tiêu đề Bộ Lạc hoặc thẻ đăng ký/thẻ thành viên có dấu của Bộ Lạc và/hoặc chữ ký chính thức.

- Chứng từ do làng/Bộ Lạc Bản Xứ Alaska hoặc công ty làng hoặc khu vực theo Đạo Luật Giải Quyết Khiếu Nại Của Người Bản Địa Alaska (ANCSA) thừa nhận tình trạng cổ đông.
- Chứng Nhận về Mức Độ Huyết Thống Người Da Đỏ (CDIB) được cấp bởi Hội Đồng Sự Vụ Người Da Đỏ hoặc một bộ lạc, nếu CDIB bao gồm thông tin đăng ký Bộ Lạc.
- Thư từ Bộ Y Tế và Nhân Sinh Hoa Kỳ (HHS) cấp miễn trừ cho Bộ Lạc dựa trên tình trạng thành viên Bộ Lạc hoặc cổ đông Bản Xứ Alaska.
- Cùi thanh toán hoặc bảng kê lương theo đầu người.